

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 5, phường C, thành phố SL, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh Cao Bình S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 5, phường C, thành phố S, tỉnh SL.

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị C và anh Cao Bình S.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Vũ Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Vũ T, sinh ngày 01/02/2008 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Cao Bình S cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Vũ Thị C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000287 ngày 11/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (để ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Quỳnh Trang